

VBDLIS

VietBanDo Land Information System

HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẤT ĐAI



GIỚI THIỆU VBDLIS

Hệ thống thông tin đất đai VBDLIS được xây dựng dựa trên nền tảng cốt lõi là hệ thống quản lý dữ liệu **VDMS** do Vietbando tự nghiên cứu & phát triển.

VBDLIS là hệ thống thông tin tập trung, sử dụng công nghệ **điện toán đám mây** theo xu hướng chung của thế giới.

Quy mô hệ thống có khả năng **co giãn linh hoạt và tức thời** theo nhu cầu sử dụng thực tế.

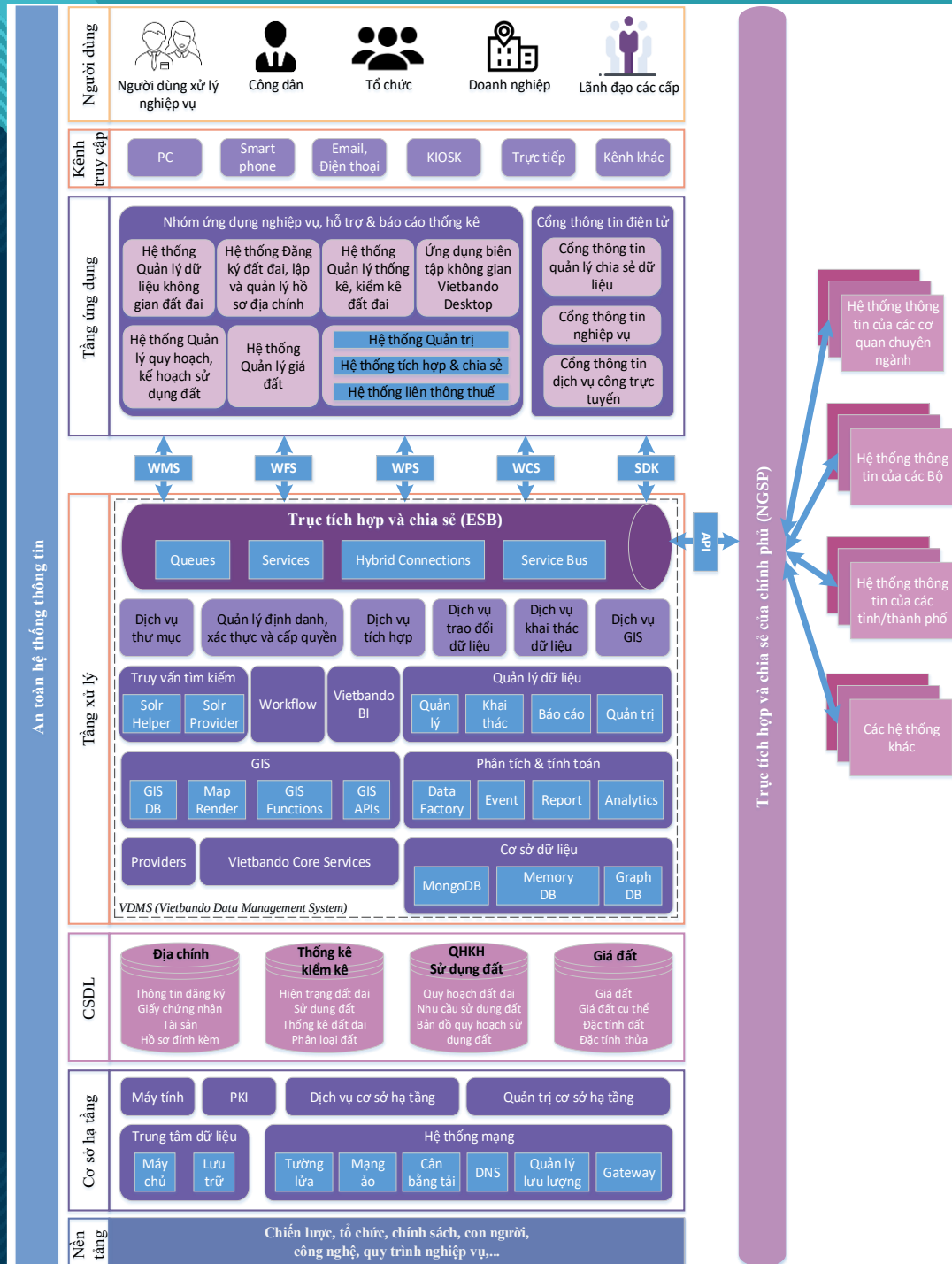
Có khả năng đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ chung của cả nước và yêu cầu đặc thù của mỗi địa phương nhờ **công nghệ tùy biến quy trình Workflow**.

Cung cấp **giải pháp GIS tổng thể** bao gồm **ứng dụng nghiệp vụ** trên nền Web và **công cụ biên tập dữ liệu** trên nền Desktop.

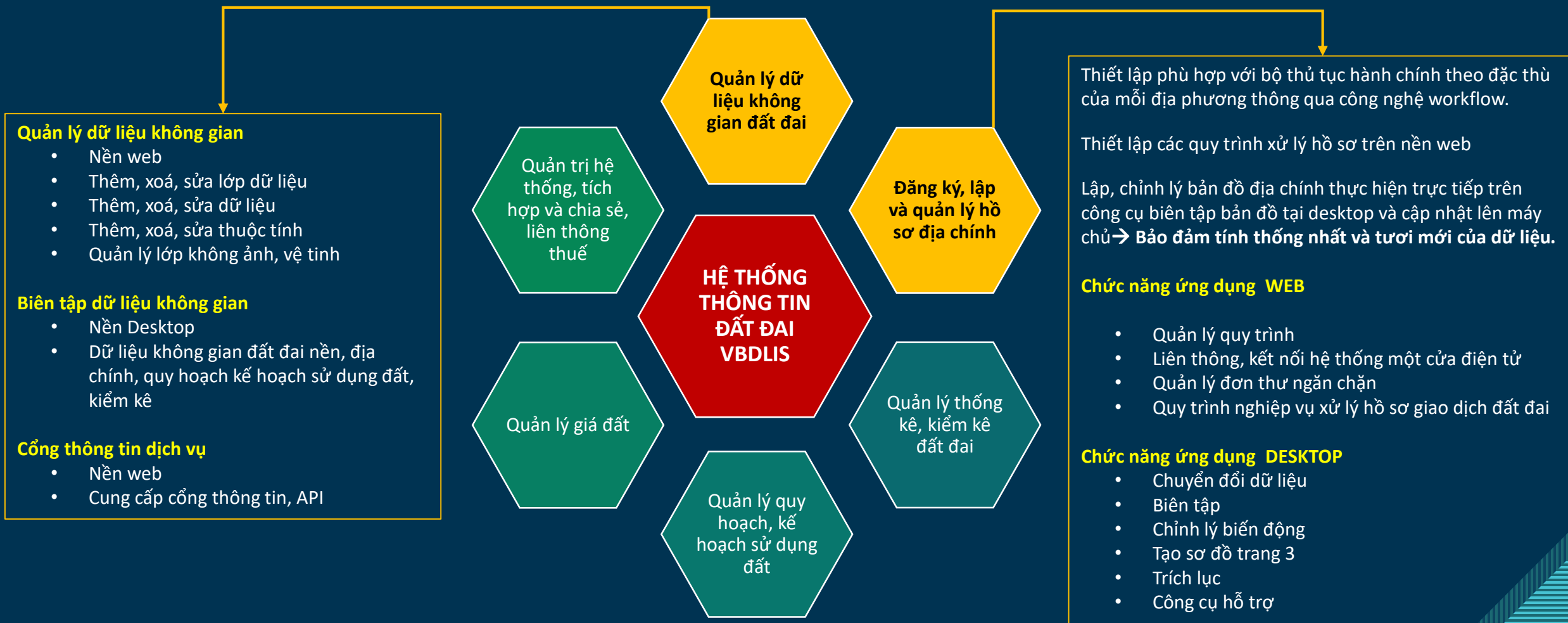


KIẾN TRÚC TỔNG THỂ HỆ THỐNG VBDLIS

- Tăng cường khả năng kết nối, tích hợp, **chia sẻ và sử dụng lại** thông tin và cơ sở hạ tầng thông tin;
- Nâng cao khả năng giám sát và đánh giá đầu tư; đảm bảo việc **triển khai đồng bộ** các ứng dụng CNTT, hạn chế sự trùng lặp, tiết kiệm chi phí và thời gian triển khai;
- Tăng cường sự **linh hoạt** để phát triển và triển khai thực hiện của các thành phần và hệ thống thông tin theo điều kiện thực tế;
- Tạo cơ sở để **xác định thành phần và hệ thống thông tin cần thiết** để phát triển và các lộ trình, trách nhiệm thực hiện chính phủ điện tử tại Việt Nam;
- Phục vụ việc **xây dựng hệ thống thông tin đất đai tập trung, thống nhất** trên phạm vi cả nước, phục vụ đa mục tiêu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia, quốc tế được công nhận tại Việt Nam.



THÀNH PHẦN HỆ THỐNG VBDLIS



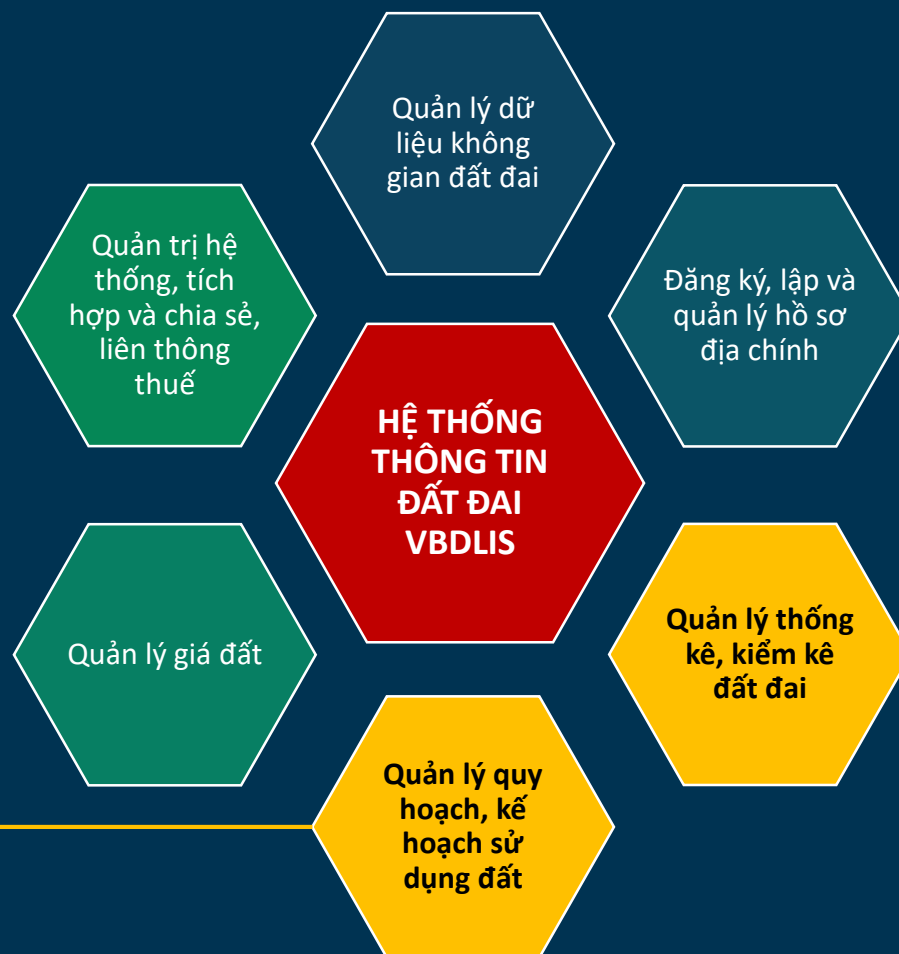
THÀNH PHẦN HỆ THỐNG VBDLIS

Cập nhật dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
Khai thác, tra cứu, trích xuất thông tin về quy hoạch.

Quản lý nghiệp vụ bản đồ

Quản lý nghiệp vụ quy hoạch, kế hoạch

- Quản lý danh mục công trình, dự án
- Quản lý công trình, dự án cấp Trung ương
- Quản lý công trình, dự án cấp Tỉnh
- Quản lý công trình, dự án cấp Huyện
- Quản lý quy hoạch cấp Trung Ương
- Quản lý quy hoạch cấp Vùng
- Quản lý quy hoạch cấp Tỉnh
- Quản lý quy hoạch cấp Huyện
- Quản lý kế hoạch cấp Trung Ương
- Quản lý kế hoạch cấp Tỉnh
- Quản lý kế hoạch cấp Huyện



Vận hành trên 2 môi trường là desktop và nền web

Hỗ trợ biên tập và xây dựng dữ liệu thống kê, kiểm kê cho cấp xã, và tổng hợp và khái quát bản đồ hiện trạng cho cấp huyện, tỉnh.

Hỗ trợ việc tổng hợp và lưu trữ CSDL thống kê kiểm kê của cả nước

Chức năng ứng dụng WEB

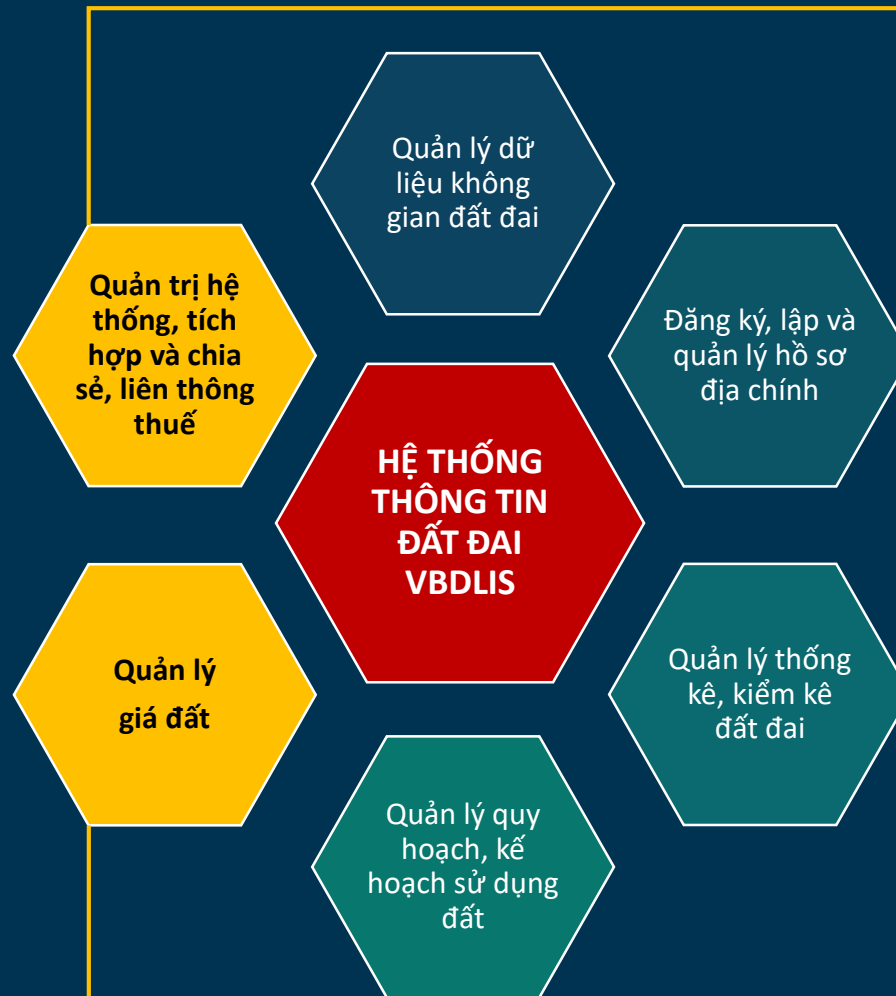
- Báo cáo thống kê
- Quản lý danh mục
- Quản lý dữ liệu không gian và bản đồ
- Hướng dẫn sử dụng và liên hệ

Chức năng ứng dụng DESKTOP

- Kết nối máy chủ
- Chuyển đổi dữ liệu
- Biên tập dữ liệu
- Xuất dữ liệu
- Chỉnh sửa
- Khoanh đất
- Nhập liệu
- Xuất biểu

THÀNH PHẦN HỆ THỐNG VBDLIS

- Xây dựng hệ thống nền tảng desktop - web.
- Xây dựng giá đất tự động theo bảng giá đất được UBND Tỉnh/Thành ban hành.
- Xây dựng các dữ liệu thống kê như tỷ lệ biến động giá đất, phân bố giá đất, bản đồ giá đất.
- Hỗ trợ cho công tác hoạch định chính sách và giám sát của cơ quan trung ương.
- Có khả năng xây dựng bản đồ giá đất 63 tỉnh/thành dựa trên dữ liệu tuyến đường giao thông toàn quốc.



Cho phép kết nối trao đổi thông tin giữa cơ quan quản lý đất đai với cơ quan thuế trong việc nhận hồ sơ và xác định nghĩa vụ tài chính về đất của hộ gia đình và cá nhân

Chức năng nghiệp vụ (Website)

- Trao đổi thông tin phiếu chuyển điện tử
- Trao đổi thông tin thông báo điện tử
- Trao đổi thông tin thực hiện nghĩa vụ tài chính
- Trao đổi thông tin file hồ sơ đính kèm điện tử
- Kiểm tra và chứng thực chữ ký số
- Thông tin phản hồi

Chức năng dịch vụ (Webservices)

- Tra cứu tình trạng hồ sơ liên thông
- Theo dõi hồ sơ liên thông (Tracklog)
- Thống kê, báo cáo (Dashboard)

Các phương thức liên thông thuế:

- Thông qua module phần mềm liên thông thuế của hệ thống VBDLIS
- **Nhập liệu trực tiếp** ở cổng tập trung cấp tỉnh
- Dịch vụ hỗ trợ **tích hợp dữ liệu** với phần mềm **ViLIS2.0**
- **Dịch vụ web API** để nhận thông tin từ các phần mềm khác.

VBDLIS - HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẤT ĐAI

Tiếp nhận hồ sơ

Cập nhật biến động

Xử lý hồ sơ

Danh sách hồ sơ thụ lý

Số biên nhận

Xử lý hồ sơ

#	Phường/xã	Người nộp đơn	Số biên nhận	Ngày tiếp nhận	Ngày hẹn trả	Quy trình	Trạng thái
1	Phường Tân Chánh Hiệp	Nguyễn Thị Ngọc	26776.120.18.022700	02/05/2018 07:58	07/05/2018 17:00	A.1.1. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất	Tiếp Nhận
2	Phường Tân Chánh Hiệp	Nguyễn Thị Ngọc	26776.120.18.022703	02/05/2018 08:07	07/05/2018 17:00	A.1.1. Đăng ký	
3	Phường Thanh Lộc	Đoàn Văn Ngọc					
4	Phường Trung Mỹ Tây	Chú Hồ Sơ					
5	Phường Đồng Hưng Thuận	FI					
6	Phường 01	Trần An Tùng					
7	Phường 01	Lê Thủy Duy					
8	Phường 01	Trần An Tùng					
9	Phường 01	Trần An Tùng					
10	Phường 01	Trần An Tùng					

Đơn vị hành chính

Quận/Huyện: Quận 6 Phường/Xã: Phường 01

Thông tin biên nhận

Quy trình/Thủ tục: -Chọn quy trình-

STT	Tên quy trình	Khởi tạo quy trình	OK

Số biên nhận: 27370.120.18. Ngày tiếp nhận: 17/10/2018 13:52. Ngày hẹn trả: 17/10/2018 13:52

Thông tin thửa đất

Thêm thửa đất Tìm thửa đất

STT	Số thửa	Số tờ	Diện tích	Địa chỉ

Thông tin người nộp hồ sơ

Người nộp hồ sơ: Nội dung hồ sơ: Vai trò: Chủ sở hữu

Số giấy tờ: Số điện thoại:

Cập nhật thành phần hồ sơ

Chọn giấy chứng nhận

Giấy chứng nhận || Số phát hành: 797752737000704 - Số hồ sơ gốc: -/- - Ngày vào sổ: 14/07/2009 - Mã vạch: -/- - Người ký: -/-

- Chủ sở hữu
 - Hộ gia đình: Chủ hộ: Trần Yến Huê - Số sổ hộ khẩu: -/- - Hồ sơ hộ khẩu số: -/-
- Tài sản
 - Thửa đất: 90 (14) - Diện tích: 94.9 m² - Địa chỉ: 232 Gia Phú, Phường 01, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Nhà riêng lẻ: Diện tích xây dựng: 86.8 m² - Diện tích sàn: 160.2 m² - Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái tôn + ngói
- Giấy chứng nhận || Số phát hành: 22222 - Số hồ sơ gốc: 632 - Ngày vào sổ: 12/09/2018 - Mã vạch: 27370.120.18.022700
- Chủ sở hữu
 - Cá nhân: Bà: LƯU BỘI HẢO
- Tài sản
 - Thửa đất: 80 (14) - Diện tích: 94.9 m² - Địa chỉ: 232 Gia Phú, Phường 01, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

Bước 1: Thông tin gặp thửa Bước 2: Thông tin biến động Bước 3: Cập nhật đăng ký

Danh sách đăng ký

	Mã đơn	STT hồ sơ	Đại diện khai trình	Ngày tiếp nhận	Ngày đăng ký
☒	000632.TN.001	634	LƯU BỘI HẢO	02/10/2018	02/10/2018

Thông tin đăng ký: Thông tin đơn đăng ký như chủ sử dụng và các tài sản. Đăng ký tài sản: Thông tin đăng ký tài sản. Giấy chứng nhận: Thông tin giấy chứng nhận.

Đơn đăng ký

Mã đơn: 000632.TN.001 Ngày tiếp nhận: 02/10/2018 Ghi chú:

Số thứ tự hồ sơ: 634 Ngày đăng ký: 02/10/2018

Đại diện khai trình: Bà: LƯU BỘI HẢO

☒ Đồng sử dụng ☐ Cấp giấy người đại diện ☐ Có quyền sử dụng đất ☐ Có quyền quản lý đất ☐ Có quyền sở hữu tài sản

Chủ sử dụng

Thêm Sửa Tìm Bỏ chọn

Thửa đất và tài sản gắn liền với thửa đất

- Thửa đất: 1011 (14) - Diện tích: 192.2 m² - Địa chỉ: 232 Gia Phú, Phường 01, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh
 - ODT (Đất ở tại đô thị): Diện tích: 192.2 m² - Thời hạn sử dụng: Lâu dài
 - Nhà riêng lẻ: Diện tích xây dựng: 86.8 m² - Diện tích sàn: 160.2 m² - Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái tôn + ngói

VBDLIS - HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẤT ĐAI

TÌM KIẾM THỪA ĐẤT

Tỉnh/Thành*

Thành phố Hồ Chí Minh

Quận/Huyện*

Quận 6

Phường/Xã*

Phường 01

Số thửa tự thừa, số hiệu tờ bản đồ

Q

↺

Thông tin thừa đất

Số thửa

Số tờ

Số thửa cũ

Số tờ cũ

Địa chỉ thừa đất

Xóa thừa đất

Hiện thị 10 thửa đất trên một trang

☐	Số thửa	Số tờ	Diện tích	Địa chỉ	Mục đích
☐	88	4	22.8 m²	123/14 Bình Tây, Phường 01, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	(ODT) Đất ở tại đô thị, 22.8m²
☐	80	4	38.6 m²	123/6 Bình Tây, Phường 01, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	(ODT) Đất ở tại đô thị, 38.6m²
☐	90	4	67.2 m²	30 Phạm Văn Chí, Phường 01, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	(ODT) Đất ở tại đô thị, 67.2m²
☐	91	4	66.2 m²	32 Phạm Văn Chí, Phường 01, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	(ODT) Đất ở tại đô thị, 66.2m²
☒	81	4	48 m²	123/8 Bình Tây, Phường 01, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	(ODT) Đất ở tại đô thị, 48m²
☐	77	4	79.4 m²	123/2A Bình Tây, Phường 01, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	(ODT) Đất ở tại đô thị, 79.4m²
☐	86	4	34.8 m²	123/10 Bình Tây, Phường 01, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	(ODT) Đất ở tại đô thị, 34.8m²
☐	89				

Thông tin thừa đất

THÔNG TIN CHI TIẾT THỪA ĐẤT

Thừa đất

- » Số thửa tự thừa: 81
- » Số hiệu tờ bản đồ: 4
- » Số thửa tự thừa cũ: -/-
- » Số hiệu tờ bản đồ cũ: -/-
- » Diện tích: 48m²
- » Diện tích pháp lý: 48m²
- » Quá trình sử dụng: -/-
- » Sơ đồ thừa: Không có
- » Tài liệu đo đạc: Không có
- » Danh sách địa chỉ
 - » 123/8
- » Mục đích sử dụng
 - » ODT (Đất ở tại đô thị): Diện tích: 48m² - Thời hạn sử dụng: Lâu dài

Nhà chung cư

- » Tên chung cư: adad
- » Địa chỉ: Số 123/8 Bình Tây, Phường 01, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh
- » Kết cấu: -/-
- » Diện tích xây dựng: -/-
- » Diện tích sàn: -/-
- » Số tầng: -/-
- » Số tầng hầm: -/-
- » Tổng số căn hộ: -/-
- » Năm xây dựng: -/-
- » Năm hoàn thành: -/-
- » Thời hạn sử hữu: -/-
- » Sơ đồ nhà: Không có
- » Danh sách thừa đất liên kết
 - » Không có thừa liên kết
- » Hạng mục sở hữu chung
 - » Không có hạng mục sở hữu chung

THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN

Giấy chứng nhận

797752737
07/07/2008

THÔNG TIN HỒ SƠ TIẾP NHẬN

Hồ sơ tiếp nhận || Số biên nhận:
27370.120.2018.000683 - Tên quy trình: 1. Cấp lần đầu

70%

In giấy

Lưu dự thảo

Cấu hình in

Tạo mới

Cập nhật

Xóa

Giấy chứng nhận

↕

↕

Công cụ

Chiều rộng

Chiều cao

190 mm

265 mm

Canh lề (Ngoài):

Trái

Phải

Trên

Dưới

0 mm

0 mm

0 mm

0 mm

Canh lề (Trong):

Trái

Phải

Trên

Dưới

12 mm

5 mm

5 mm

5 mm

Sơ đồ thừa trang ba

Chọn nguồn vẽ trang sơ đồ

Tập tin sơ đồ & hệ tọa độ

Thông tin canh & độ dài

Đỉnh - độ dài canh

☐ Hiện thị mũi tên hướng Bắc

In giấy chứng nhận

Năm sinh: 1969, CMSSQBND số: 022451844
Địa chỉ thường trú: 39 Chu Văn An, Phường 01, Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh

Barcode

2 7 3 7 0 1 8 0 0 6 8 3 4

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất

1. Thừa đất

- a) Thừa đất số: 1011, tờ bản đồ số: 14
- b) Địa chỉ: 232
- c) Diện tích: 192,2m² (bằng chữ: Một trăm chín mươi hai phẩy hai mét vuông)
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng chung: Đất ở 192,2m²;
- e) Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị
- f) Thời hạn sử dụng: Lâu dài
- g) Nguồn gốc sử dụng:

2. Nhà ở

- a) Loại nhà ở: Nhà ở riêng lẻ
- b) Diện tích xây dựng: 86,8m²
- c) Diện tích sàn: 160,2m²
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng chung: Đất ở 192,2m²;
- e) Cấp(Hạng): Cấp 2
- f) Thời hạn sử hữu: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

Số vào sổ cấp GCN: CH 00426

Quận 6, ngày: tháng năm 20....
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
CHỦ TỊCH

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất

Sơ đồ thừa đất

100% (1/4)
192,2

Số vào sổ thừa	Chiều dài (m)
1	12,94
2	1,22
3	4,24
4	8,33
5	9,33
6	2,78
7	18,89
8	4,17
9	4,42
10	7,28

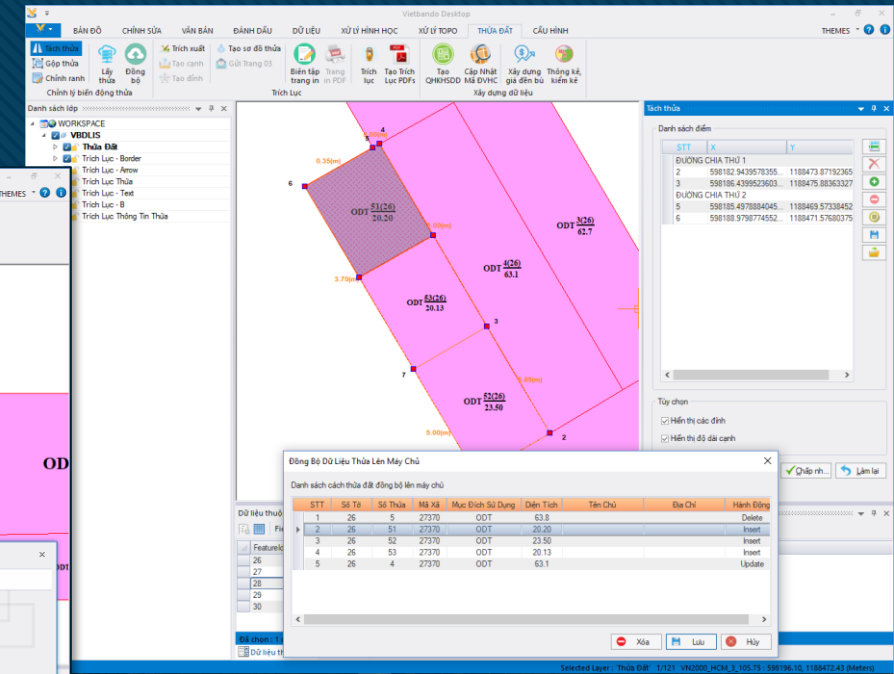
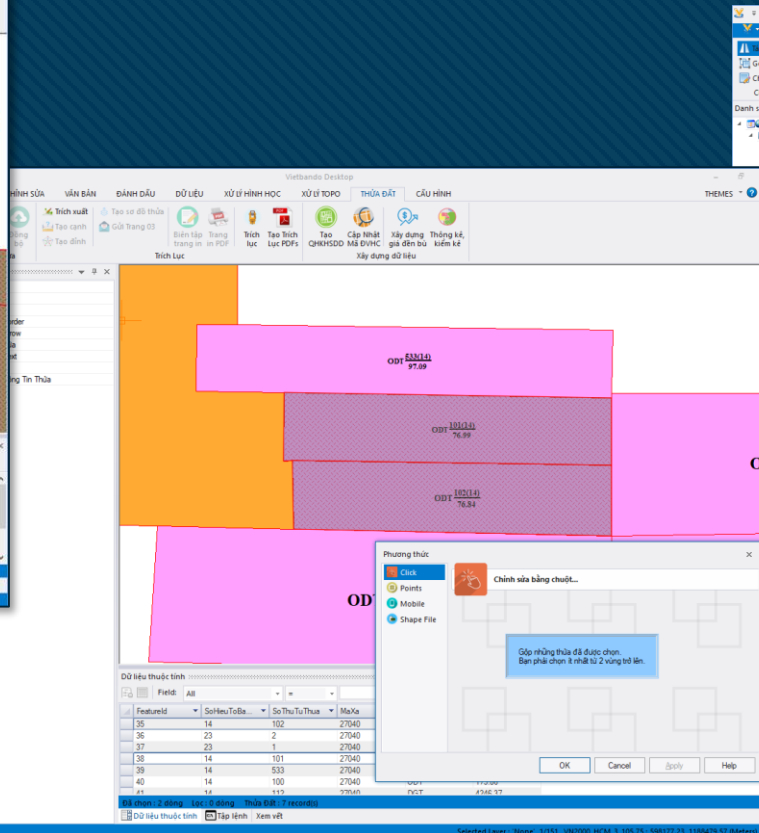
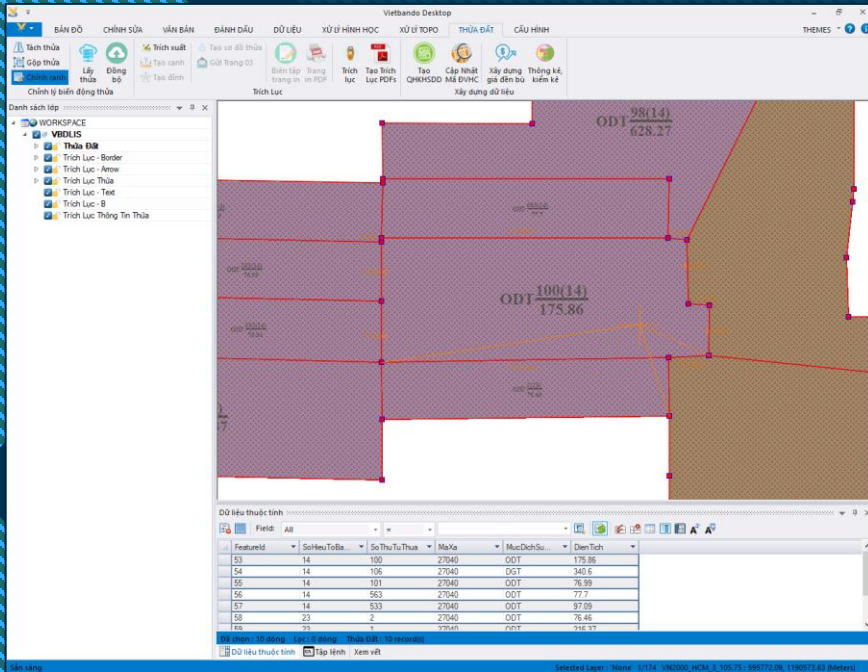
IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

VBDLIS - CÔNG CỤ XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU

Quản lý, cập nhật, chỉnh lý dữ liệu không gian

- ✓ Tách thửa
- ✓ Hợp thửa
- ✓ Chỉnh sửa hình dạng thửa



VBDLIS – CỔNG THÔNG TIN ĐẤT ĐAI

[Trang chủ](#)
[Giới thiệu](#)
[Trợ giúp](#)
[Điều khoản](#)
[admin | Thoát](#)

Tìm kiếm

Kết quả

<

15:22:16
Thứ năm, 18/10/2018

24° C
Nhiều mây, không mưa

Tìm kiếm

← Trở lại

+

-

📄

🖨️

1 CHỦ SỬ DỤNG

Họ tên

Nguyễn Thị Minh Trang

Năm sinh

1983

Số giấy tờ

023804655

Địa chỉ

136/29 Trần Quang Diệu,
Phường 14, Quận 03,
TP.HCM

Ngày cấp

10/7/2000

Nơi cấp

CA.TPHCM

2 THÔNG TIN THỪA

Số tờ

4

Số thửa

17

Diện tích

1125.2 m²

Phường/Xã

Phường 11

Quận/Huyện

Quận Phú Nhuận

Địa chỉ

14/1 Hồ Biểu Chánh,
Phường 11, Quận Phú
Nhật, Thành phố Hồ Chí
Minh

Mục đích sử dụng

Đất ở tại đô thị - ODT

Thời gian sử dụng

Nguồn gốc sử dụng đất

Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất

18 October, 2018

Thursday

KIẾN TRÚC CÔNG NGHỆ

Giải pháp GIS toàn diện:

1. Vietbando GIS Server
2. Công nghệ quản lý tài sản không gian VDMS
3. Phần mềm biên tập bản đồ trên Desktop và giải pháp cập nhật dữ liệu trực tuyến
4. Vietbando Mobile SDK

Giải pháp lưu trữ dữ liệu lớn (Big Data)

1. Distributed File System
2. Vietbando InMEMORY DB

Giải pháp khai thác dữ liệu thông minh (BI)

1. Công nghệ tìm kiếm Full-text nâng cao – Solr
2. Giải pháp BI trên nền Search

Hệ thống cơ sở dữ liệu phi cấu trúc– MongoDB

SignalR, Real-time web communication



Trực tích hợp

1. Giải pháp VBD-ETL
2. Message Queue - RabbitMQ

Cổng thông tin Portal

Render map image engine
Luồng công việc (Workflow)

Giải pháp ảo hóa Hyper-V
Hệ thống chữ ký số (CA)
API Gateway

CÁC CÔNG NGHỆ NỀN TẢNG

BIG DATA ENGINE

Giải pháp xử lý Dữ liệu lớn, hỗ trợ dữ liệu GIS. Tính sẵn sàng cao, khả năng mở rộng và hỗ trợ xử lý thời gian thực



GIS CORE FRAMEWORK

Framework chuyên biệt cho dữ liệu GIS. Thực hiện nhiều chức năng, giải quyết vấn đề và cung cấp giải pháp để xử lý dữ liệu GIS với tốc độ cao và khả năng mở rộng tích hợp dễ dàng.

DISTRIBUTED FILES SYSTEM

Kết hợp sức mạnh của việc quản lý phần cứng và phần mềm cấp hệ thống, hỗ trợ khả năng lưu trữ tập tin với độ sẵn sàng cao, khả năng mở rộng dễ dàng.



MEMORY DATABASE

Cơ sở dữ liệu vận hành tất cả trên bộ nhớ, tích hợp đầy đủ với framework của GIS. Tốc độ cao, khả năng tải và vận hành ổn định.

DATA MANAGEMENT SYSTEM

Hệ thống quản lý dữ liệu không gian kết hợp khả năng phân quyền, BI, báo cáo, thống kê, quản lý động các lớp dữ liệu



SEARCH ENGINE

Công cụ tìm kiếm full-text, hỗ trợ mạnh mẽ Tiếng Việt. Khả năng truy vấn không gian phức tạp cũng như tìm kiếm theo đồ thị.

CÁC HỆ THỐNG TIÊU BIỂU ĐANG ĐƯỢC TRIỂN KHAI

1. Hệ thống thông tin Quốc gia về tội phạm – Tổng cục cảnh sát (C53)
2. Hệ thống Cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam - Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an (A72)
3. Hệ thống Trung tâm thông tin chỉ huy Công an TPHCM
4. Hệ thống Quản lý hạ tầng Giao thông – Sở GTVT TPHCM
5. Cung cấp dịch vụ bản đồ số Maps API cho doanh nghiệp: Thegioididong, Vinasun, Ahamove, HomeCredit, FPT,...
6. ...

VBDLIS

CÁC CÔNG CỤ XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU



1- Công cụ Data capture hỗ trợ xây dựng thuộc tính, hồ sơ quét địa chính chuẩn cấu trúc theo TT 75/2015/TT-BTNMT



Kê khai đăng ký



Quản lý đợt thi công



Siêu dữ liệu đất đai



Thống kê cơ sở dữ liệu địa chính

Thông tin đăng ký

Đơn đăng ký

Thông tin đăng ký, chủ, thửa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất

Giấy chứng nhận

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất

Danh sách giấy chứng nhận

Giấy chứng nhận || Số phát hành: T 755878 - Số hồ sơ gốc: -/- - Số vào sổ: 605A - Ngày vào sổ: 24/08/2001 - Mã vạch:

Thông tin chủ

Vợ chồng - Ông: Trần Xuân Quyết - Số CMND: 090594257 và Bà: Hoàng Thị Kim Dung - Số CMND: 090927399 - Số thành: -/-

Thông tin tài sản

Thửa đất: 313 (10) - Diện tích: 89.7 m² - Địa chỉ: Thị trấn Giang Tiên, Huyện Phú Lương, Tỉnh Thái Nguyên

Mục đích sử dụng

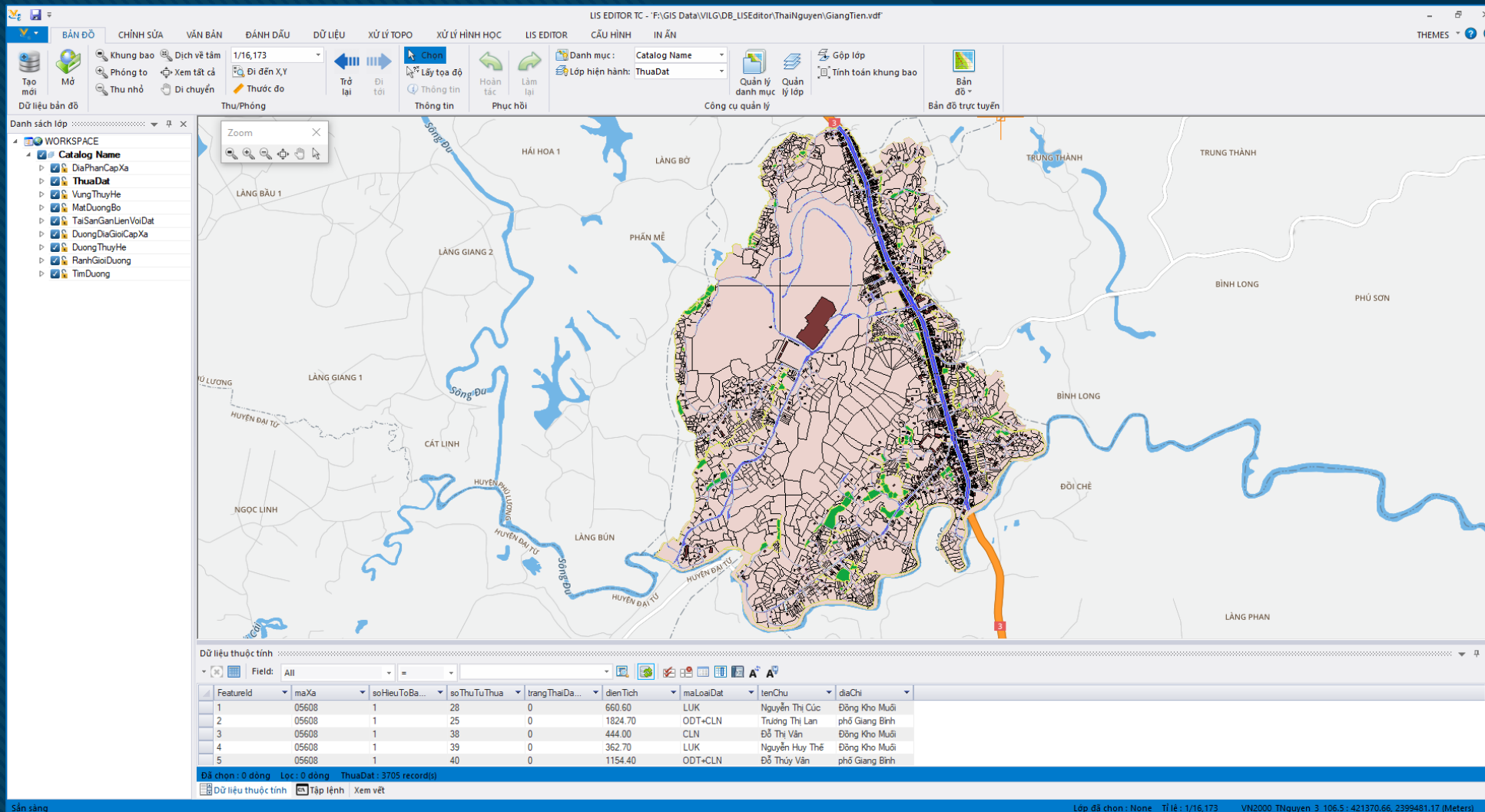
ODT (Đất ở tại đô thị): Diện tích: 89.7 m² - Thời hạn sử dụng: Lâu dài

0 - Diện tích: 89.7 m²

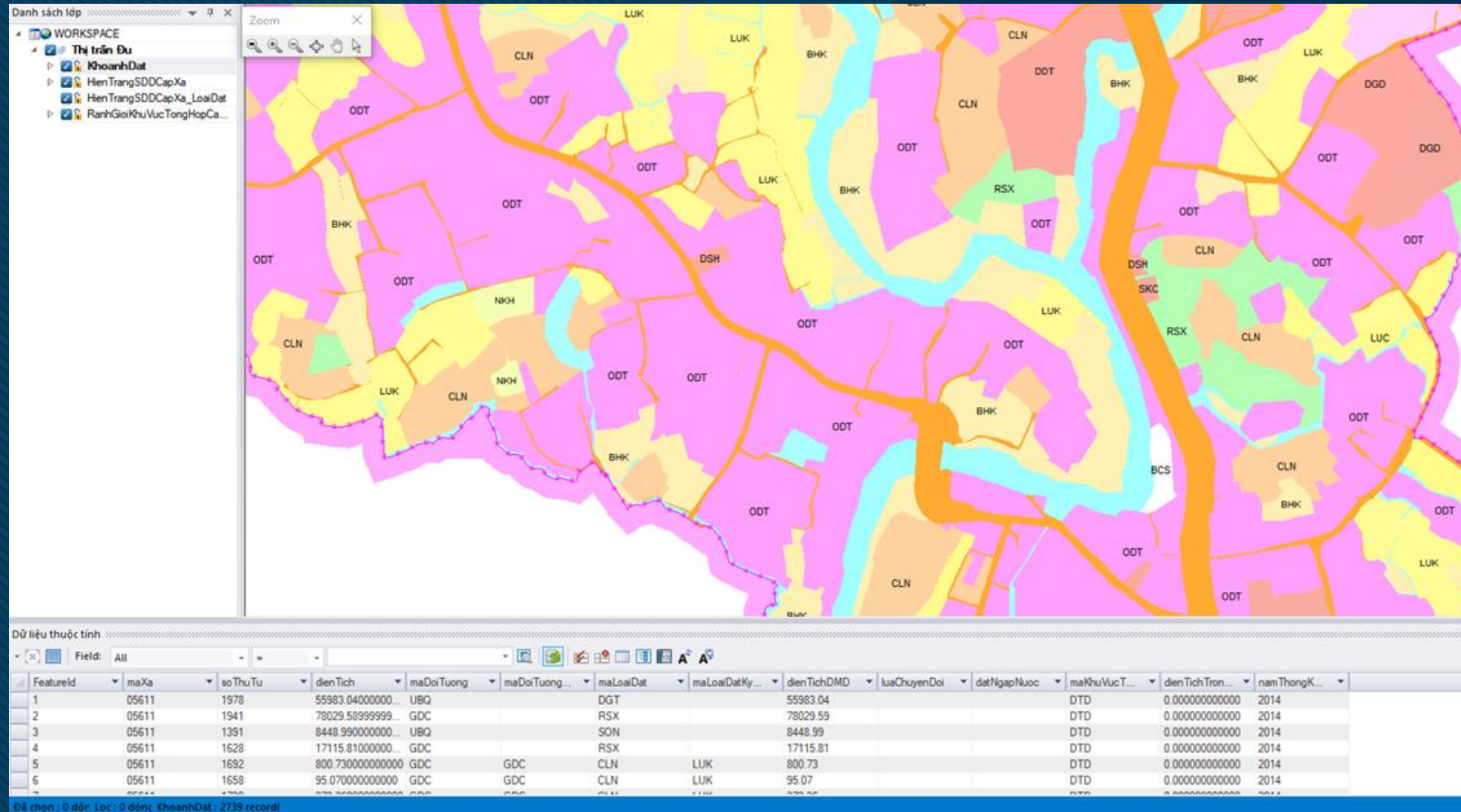


vietbando
www.vietbando.vn

2- Công cụ VBDLIS Editor hỗ trợ xây dựng CSDL không gian đất đai nền và CSDL không gian địa chính chuẩn cấu trúc theo TT 75/2015/TT-BTNMT



3- Công cụ VBDLIS TK Desktop hỗ trợ xây dựng CSDL Thống kê, kiểm kê chuẩn cấu trúc theo TT 75/2015/TT-BTNMT



4- Công cụ VBDLIS QuyHoachKHSDD hỗ trợ xây dựng CSDL Quy hoạch kế hoạch sử dụng đất chuẩn cấu trúc theo TT 75/2015/TT-BTNMT

The screenshot displays the VBDLIS QuyHoachKHSDD software interface. The main window shows a map of a city area with a red highlighted region. The interface includes a menu bar at the top with options like BÀN ĐỒ, CHỈNH SỬA, VẤN BẢN, ĐÁNH DẤU, DỮ LIỆU, XỬ LÝ TOPO, XỬ LÝ HÌNH HỌC, QUY HOẠCH, CẤU HÌNH, and IN ẮN. Below the menu bar is a toolbar with various icons for map operations. On the left side, there is a workspace panel with a tree view showing the project structure, including Catalog Name, QuyHoachSDDCapHuyen, and various levels (Level 0 to Level 44). At the bottom, there is a data table with columns: FeatureId, vùngQuyHua..., mã Tỉnh, mã Huyện, tên Vùng Quy..., mục Dịch Su..., and năm Quy Hoach. The table contains 5 rows of data.

FeatureId	vùngQuyHua...	mã Tỉnh	mã Huyện	tên Vùng Quy...	mục Dịch Su...	năm Quy Hoach
1	4d0d0c6c-e564-4...	79	770	CA phường	TSC	2020
2	8695c3b9f38b-4...	79	770	nghe Nhân đạo	DGD	2020
3	d7873c0f3bb-4...	79	770	Nguyễn Việt Hồng	DGD	2020
4	23e15288-819c-4...	79	770	Trường mầm non	DGD	2020
5	299de240bc45-4...	79	770		DGD	2020

Đã chọn: 0 dòng Lọc: 0 dòng QuyHoachSDDCapHuyen: 2862 record(s)
Dữ liệu thuộc tính Tập lệnh Xem vết

5- Công cụ VBDLIS GiaDat hỗ trợ xây dựng CSDL Giá đất chuẩn cấu trúc theo TT 75/2015/TT-BTNMT

The screenshot displays the VBDLIS GiaDat software interface. The main window shows a map of a city area with a yellow highlighted region. A 'Thông tin giá chi tiết của thửa đất' (Detailed land price information) window is open, showing details for a specific land parcel (Thửa đất: 1253 (Quận 1 Phường Bến Nghé)).

Thông tin giá chi tiết của thửa đất

Thửa đất: 1253 (Quận 1 Phường Bến Nghé)

Thuộc tính:

Name	Value
FeatureId	1253
GUID	b77a55d3-1d68-4cd0-8bbb-8e...
ParentGUID	
DOLGIS_GRAPHICID	9146
SO_TO	9
SO_THUA	2
SO_NHA_CU	4
TEN_DUONG_CU	Phạm Ngọc Thạch
DIEN_TICH	16380.853000
CHU_SO_HUU	Nhà nước
TEN_PHUONG	Bến Nghé
TPN / TIAN	Quận 1

Đường: Đường Hai Bà Trưng

Số: 34

Danh sách:

Khoảng cách	Đơn giá	Diện tích	Thành t
1 20.00	96800.00	875.30	847292
2 20.00	67760.00	2105.46	142665
3 30.00	54208.00	3173.24	172015
4 Khoảng cách...	43366.40	10222.68	443320

Ti lệ: 1.43496606152335

Mức: 19

Buttons: Xuất thửa, Đóng

Dữ liệu thuộc tính

FeatureId	ParentLayer	So To	So Thua	MaXa	Street	Address	Detail	GID
1	Quận 1 Phường ...	4	6	26740	Nguyễn Thị Minh ...	7B/6 Nguyễn Thị...		1
2	Quận 1 Phường ...	4	8	26740	Nguyễn Thị Minh ...	7B/4 Nguyễn Thị...		2
3	Quận 1 Phường ...	4	15	26740	Nguyễn Thị Minh ...	7J Nguyễn Thị Mi...		3
4	Quận 1 Phường ...	4	7	26740	Nguyễn Thị Minh ...	7B/5 Nguyễn Thị...		4
5	Quận 1 Phường ...	4	19	26740	Nguyễn Thị Minh ...	7F Nguyễn Thị Mi...		5

Đã chọn: 0 đóng, Lọc: 0 đóng, Quận 1 Phường Bến Nghé Giá Đất: 3248 records

Buttons: Dữ liệu thuộc tính, Tập lệnh, Xem vết

Sản sàng

Lớp được chọn: Không 1/17,861 VN2000_HCM_3_105.75: 603477.39, 1192489.51 (Meters)

6- Công cụ hỗ trợ Siêu dữ liệu chuẩn cấu trúc theo TT 75/2015/TT-BTNMT

The screenshot displays a GIS application interface. On the left, a 'Danh sách lớp' (Layer List) panel shows a workspace with a tree structure under 'Quận 1', including layers like 'Đường Q1', 'Đường Q1_Seg', 'Đường Q1_Seg_topo', 'Đường Q1_Seg_text', and 'Quận 1 Phường Bến Nghé Giá...'. The main map area shows a network of roads with labels such as 'Lê Thánh Tôn', 'Phạm Chu Trinh', 'Trương Định', 'Lê Lợi', 'Phạm Hồng Thái', 'Huỳnh Thúc Kháng', and 'Hàm Ng'. A zoom control is visible in the top left of the map area. At the bottom, a 'Dữ liệu thuộc tính' (Attribute Table) panel shows a table with columns: FeatureId, NAME, tenDuong, tuDoan, denDoan, Gia, WIDTH, LOADS, PROVINCEID, DISTRICTID, LEVEL, and TYPE. The table contains several rows of data for road segments. Below the table, a status bar indicates 'Đã chọn: 0 dòng', 'Lọc: 0 dòng', and 'Đường Q1_Seg_topo: 11523 record(s)'.

FeatureId	NAME	tenDuong	tuDoan	denDoan	Gia	WIDTH	LOADS	PROVINCEID	DISTRICTID	LEVEL	TYPE
5520	Đường Lê Lợi	Lê Lợi	TRON ĐƯỜNG		162000.0000000...	36.0000000000000	0.0000000000000	79	760	1	3
5521	Đường Lê Lợi	Lê Lợi	TRON ĐƯỜNG		162000.0000000...	36.0000000000000	0.0000000000000	79	760	1	3
5522	Đường Lê Lợi	Lê Lợi	TRON ĐƯỜNG		162000.0000000...	36.0000000000000	0.0000000000000	79	760	1	3
5523	Đường Lê Lợi	Lê Lợi	TRON ĐƯỜNG		162000.0000000...	36.0000000000000	0.0000000000000	79	760	1	3
5524	Đường Lê Lợi	Lê Lợi	TRON ĐƯỜNG		162000.0000000...	36.0000000000000	0.0000000000000	79	760	1	3
5525	Đường Lê Lợi	Lê Lợi	TRON ĐƯỜNG		162000.0000000...	36.0000000000000	0.0000000000000	79	760	1	3
5526	Đường Lê Lợi	Lê Lợi	TRON ĐƯỜNG		162000.0000000...	36.0000000000000	0.0000000000000	79	760	1	3

Đã chọn: 0 dòng Lọc: 0 dòng Đường Q1_Seg_topo: 11523 record(s)

7- Công cụ hỗ trợ Đóng gói sản phẩm theo quy định TT 05/2017/TT-BTNMT

Xuất dữ liệu

Chọn ít nhất một lớp để xuất dữ liệu :

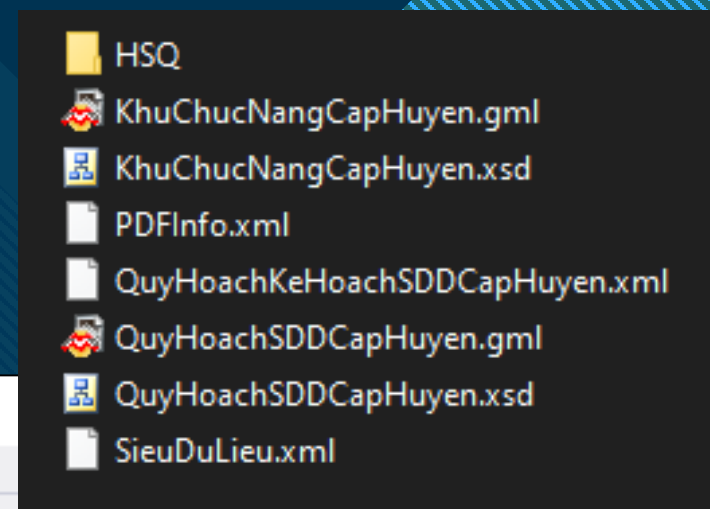
Danh sách lớp

- ☒ QuyHoachSDDCapHuyen
- ☐ KeHoachSDDCapHuyen
- ☐ CongTrinhDuAnCapHuyen
- ☐ KhuChucNangCapHuyen

Xuất XML

Danh sách lớp :

STT	Tên lớp
1	☐ QuyHoachSDDCapHuyen
2	☐ KeHoachSDDCapHuyen
3	☐ CongTrinhDuAnCapHuyen
4	☐ KhuChucNangCapHuyen

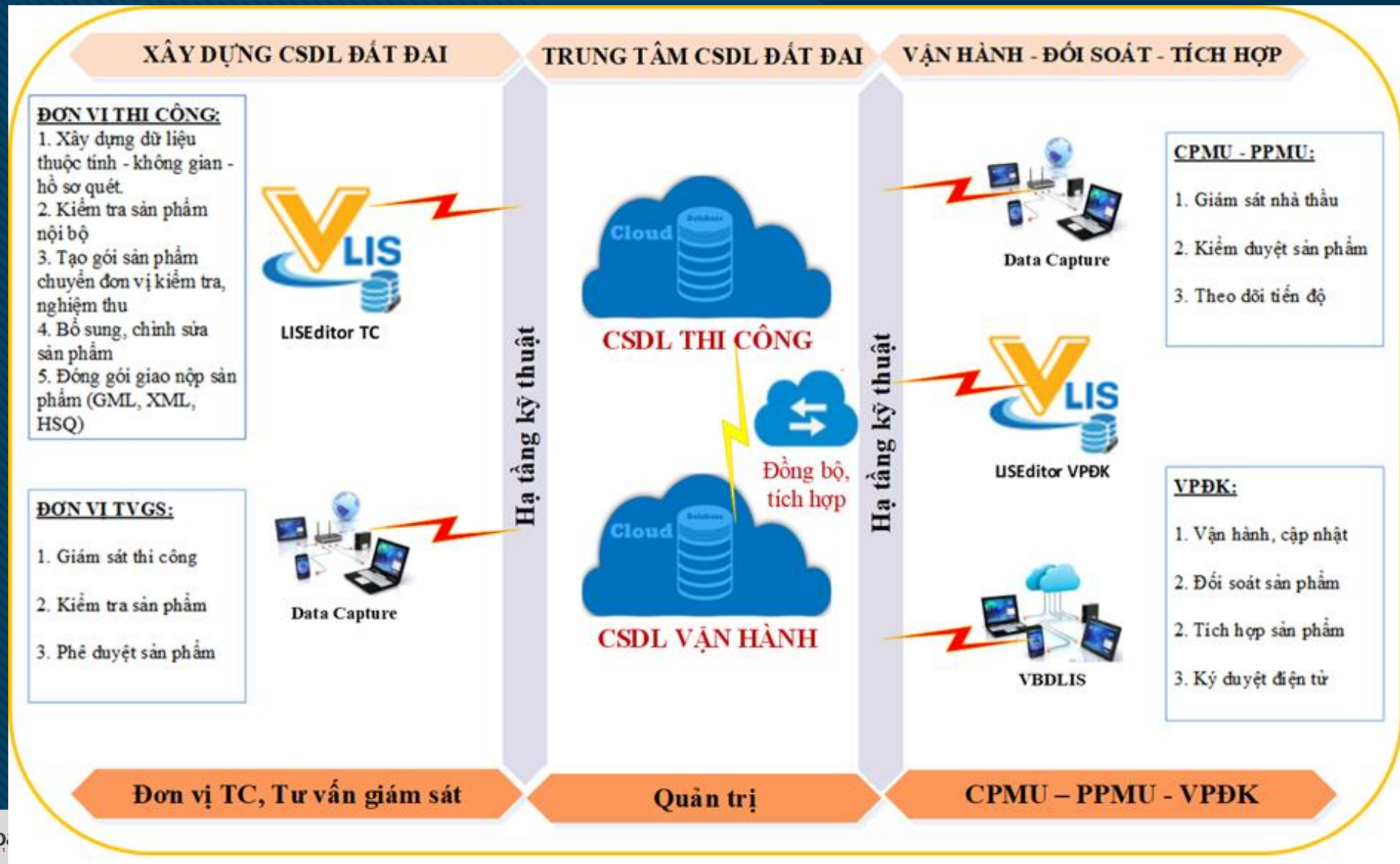


VBDLIS

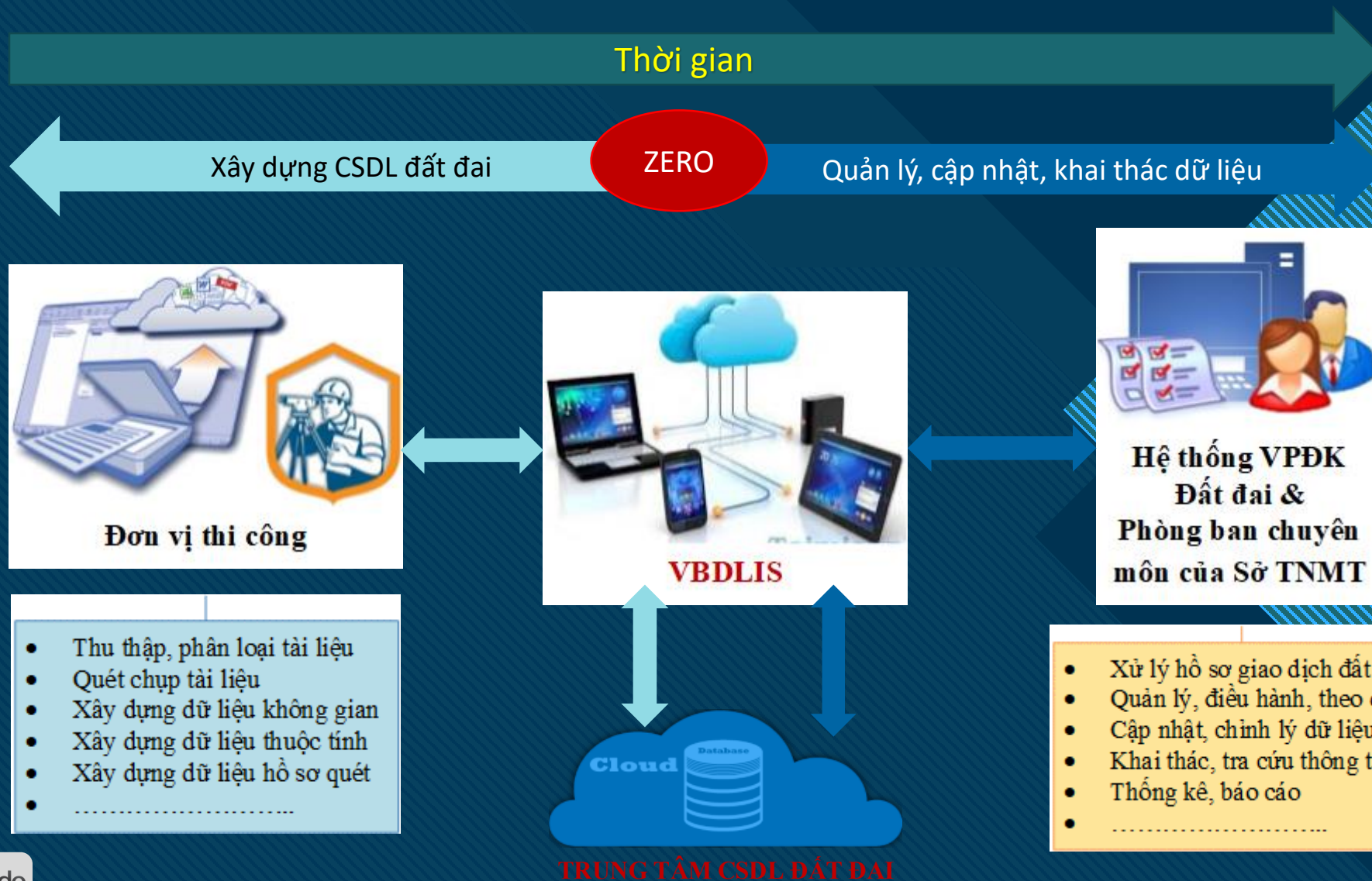
MÔ HÌNH TRIỂN KHAI, VẬN HÀNH, KẾT QUẢ
THÍ ĐIỂM TẠI TP HỒ CHÍ MINH VÀ THÁI NGUYÊN



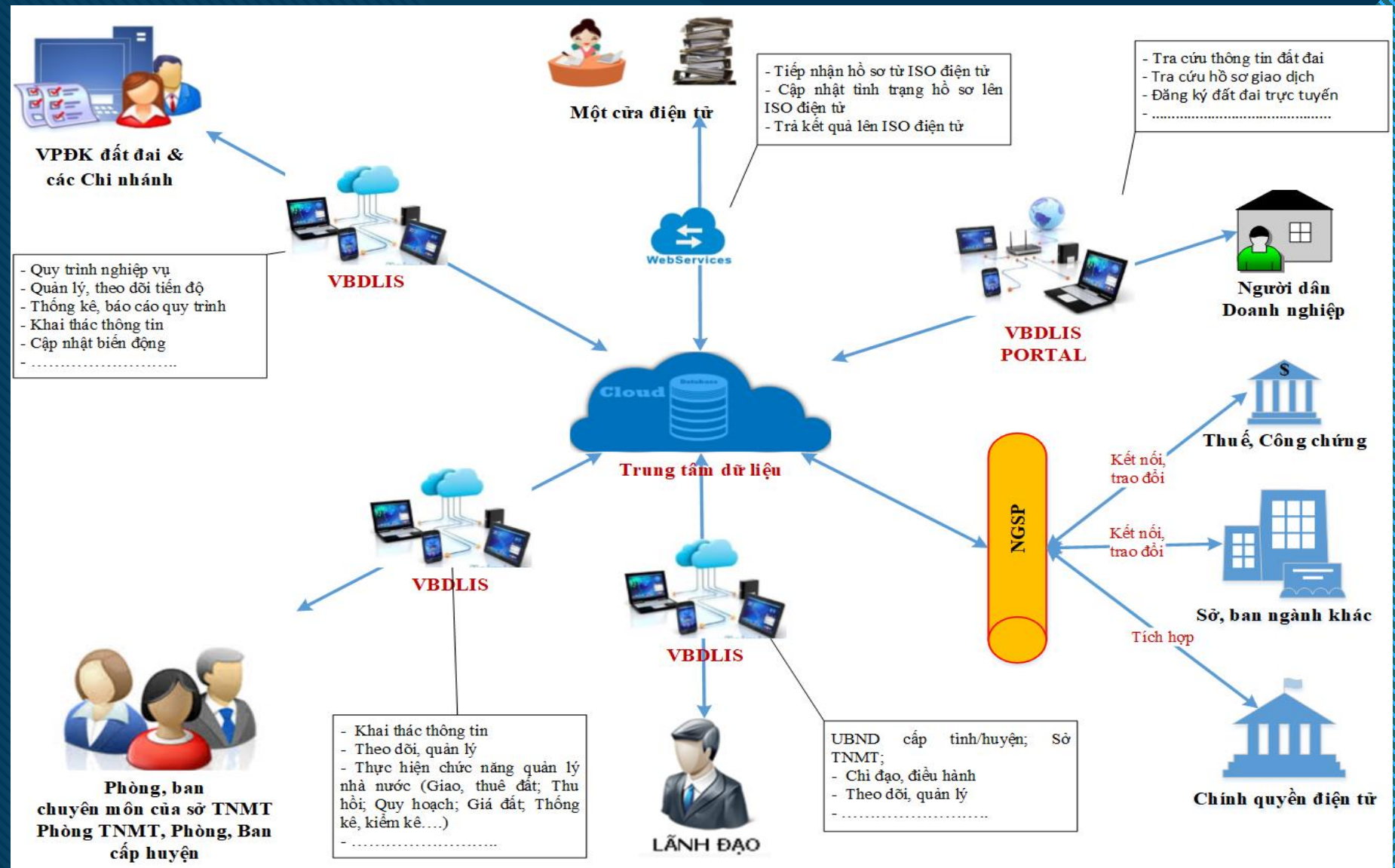
MÔ HÌNH TRIỂN KHAI TẬP TRUNG, THỐNG NHẤT



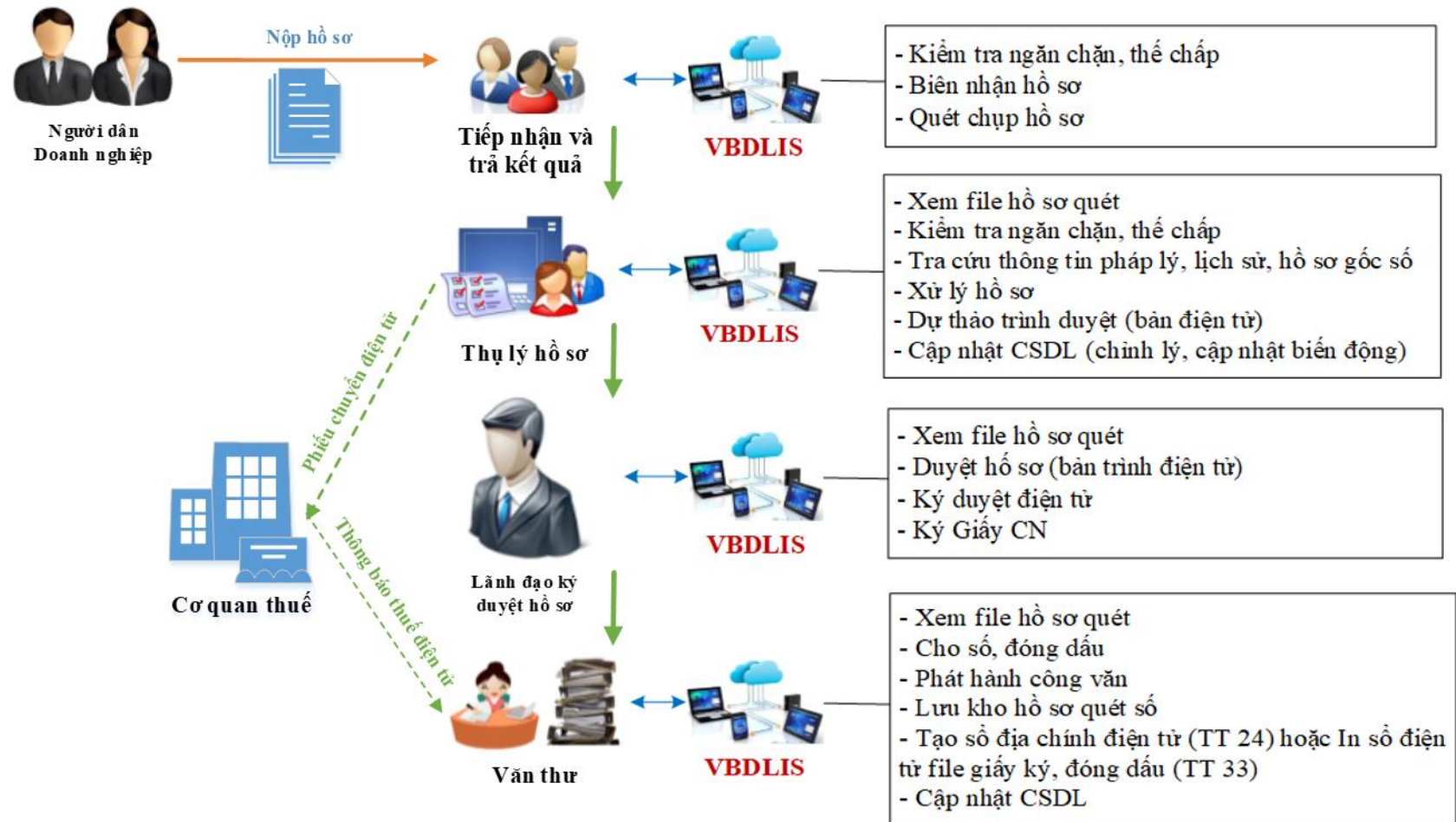
XÂY DỰNG VÀ VẬN HÀNH CSDL ĐẤT ĐAI



MÔ HÌNH TÁC NGHIỆP TẠI ĐỊA PHƯƠNG



SỐ HOÁ CÔNG TÁC XỬ LÝ HỒ SƠ



SỐ HOÁ CÔNG TÁC XỬ LÝ HỒ SƠ

Tiến tới “Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai”

[1] Quản lý ĐIỆN TỬ. <<*các cấp lãnh đạo*>>

- Quản lý, điều hành Điện tử
- Theo dõi, đôn đốc tiến độ Điện tử
- Xét duyệt, ký duyệt Điện tử

[2] Tác nghiệp ĐIỆN TỬ. <<*cán bộ tác nghiệp*>>

- Kiểm tra hồ sơ Điện tử
- Xử lý hồ sơ Điện tử
- Đề xuất hồ sơ Điện tử

[3] Liên thông, kết nối ĐIỆN TỬ. <<*dữ liệu dùng chung*>>

- Chia sẻ thông tin, dữ liệu Điện tử
- Liên thông, xử lý liên ngành Điện tử

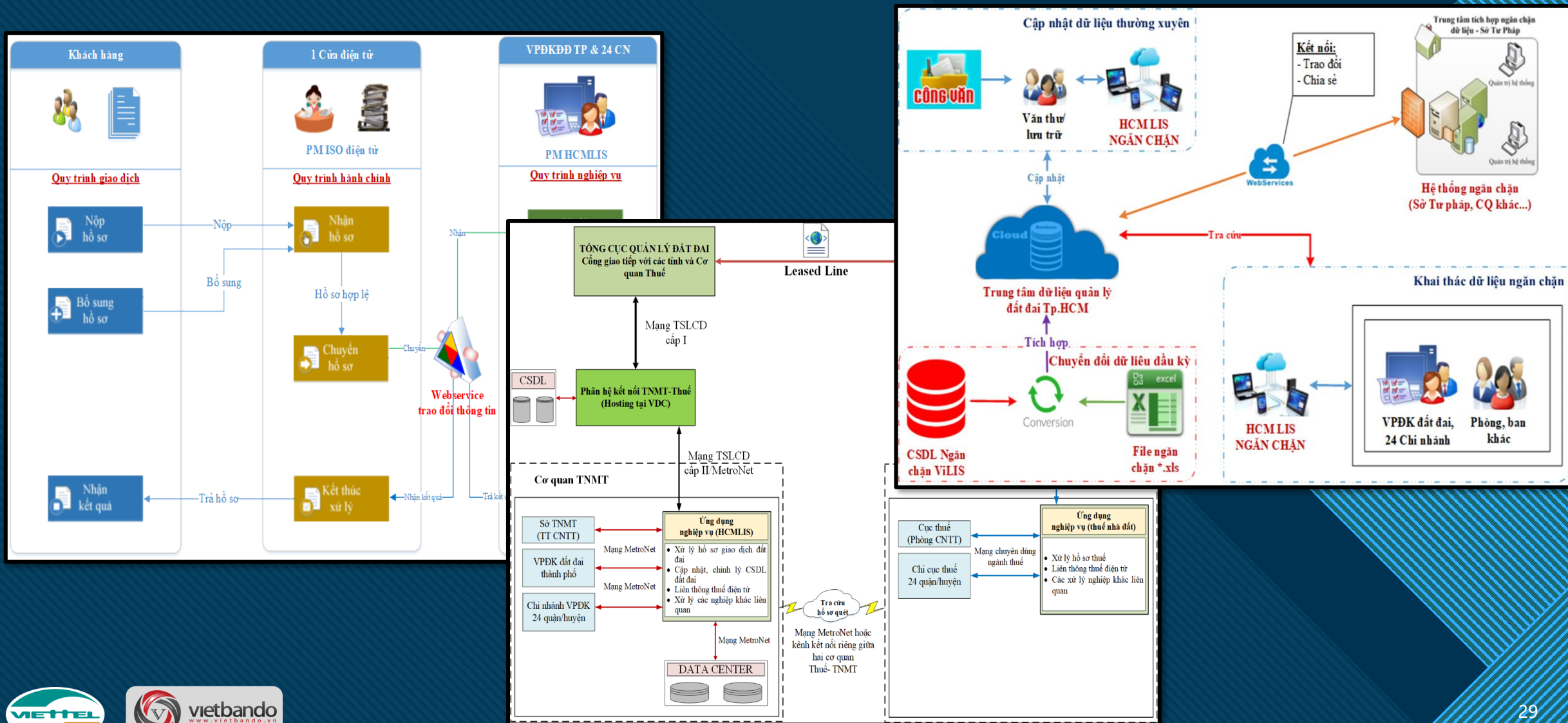
[4] Phục vụ dịch vụ công ĐIỆN TỬ. <<*phục vụ người dân, doanh nghiệp*>>

- Công khai, minh bạch thông tin Điện tử
- Tiếp nhận, trả kết quả Điện tử

QUẢN LÝ, CẬP NHẬT DỮ LIỆU KHÔNG GIAN ĐỊA CHÍNH

1. Quản lý, cập nhật dữ liệu không gian địa chính thống nhất, tức thì ở các cấp
2. Hỗ trợ giải pháp trích lục thông tin trực tuyến cho các Công ty, đơn vị đo đạc khi thực hiện đo vẽ theo hồ sơ đơn lẻ hoặc theo dự án
3. Hỗ trợ đầy đủ các công cụ biên tập, chỉnh lý, kiểm tra, cập nhật kết quả đo vẽ sơ đồ nhà đất cho các đơn vị có liên quan, đảm bảo sự thống nhất, tức thì ở các cấp
4. Kết quả biên tập, chỉnh lý được cập nhật đồng thời trực tiếp lên CSDL và file *.dgn theo quy định...

LIÊN THÔNG MỘT CỬA ĐIỆN TỬ, LIÊN THÔNG THUẾ ĐIỆN TỬ, NGĂN CHẶN TẬP TRUNG



HỖ TRỢ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH, CHIA SẺ VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN

1. Giúp lãnh đạo kiểm tra, theo dõi tình hình, tiến độ giải quyết hồ sơ thuộc cấp quản lý của mình
2. Giúp lãnh đạo ra quyết định điều chuyển, giảm tải công việc của từng đơn vị trực thuộc, từng cán bộ trong phạm vi quản lý
3. Thống kê, báo cáo tình hình xử lý hồ sơ trong địa bàn quản lý như báo cáo số lượng hồ sơ cần trả trong này, số lượng hồ sơ của từng cán bộ đang thụ lý...
4. Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và các đối tượng khác có liên quan được tiếp cận, tra cứu thông tin đất đai trực tuyến
5. Chia sẻ dữ liệu đất đai cho các cơ quan, ban ngành khác như Quản lý đô thị, Quy hoạch kiến trúc, Phòng công chứng,...
6. Cổng dịch vụ công trực tuyến hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ giao dịch trực tuyến.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN TẠI TP.HỒ CHÍ MINH

1. Chuyển đổi dữ liệu theo Thông tư 75/2015/TT-BTNMT

Dữ liệu được bảo toàn từ ViLIS sang HCMLIS tại Quận 1 và Quận 12: Thuộc tính 157.319 thửa đất; Không gian ; Hồ sơ quét: 133.544 hồ sơ

2. Tập huấn, đào tạo, chuyển giao công nghệ

3. Thiết lập, vận hành quy trình xử lý hồ sơ

Xử lý hồ sơ giao dịch trên hồ sơ số, cập nhật dữ liệu thuộc tính, chỉnh lý dữ liệu không gian, lưu trữ kho hồ sơ quét số (dữ liệu được cập nhật đồng bộ, thống nhất thông tin ở cả 3 khối thông tin): thực hiện được 9.794 hồ sơ (trong đó, Quận 1 là 8.091; Quận 12 là 1.703)

4. Vận hành hệ thống ngăn chặn tập trung

5. Liên thông thuế điện tử

Thực hiện được 3.350 phiếu chuyển thuế điện tử hồ sơ, trong đó có 3.194 phiếu chuyển thuế đã có thông báo thuế điện tử

6. Liên thông một cửa điện tử (ISO điện tử)

Kết nối, trao đổi được tổng số 6.705 hồ sơ (gồm nhiều loại thủ tục khác nhau như đăng ký cấp giấy chứng nhận lần đầu, đăng ký chuyển quyền, đăng ký biến động thửa đất và tài sản gắn liền với đất, đăng ký giao dịch bảo đảm,...)

KẾT QUẢ THỰC HIỆN TẠI THÁI NGUYÊN

1. Đào tạo cho 9/9 Chi nhánh VPĐK đất đai huyện, thị, thành phố và 01 VPĐK đất đai tỉnh
2. Tập huấn 4 phân hệ phục vụ thi công xây dựng CSDL địa chính, giá đất, TKKT và qui hoạch cho nhà thầu thi công, đơn vị tư vấn giám sát, kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, VPĐK đất đai tỉnh, Chi nhánh VPĐK đất đai 03 huyện
3. Chuyển đổi sản phẩm CSDL địa chính của gói thầu Phú Lương, Võ Nhai được nhà thầu thi công xây dựng và bàn giao trên phần mềm ViLIS (TT 17/2010/TT-BTNMT) đã được chuyển đổi đầy đủ, đúng cấu trúc, đúng quy định sang hệ thống VBDLIS theo đúng cấu trúc được quy định tại TT 75/2015/TT-BTNMT
4. Đã thiết lập, phân quyền trong phần mềm VBDLIS Bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai(QĐ 4018/QĐ-UBND, 4104/QĐ-UBND) phục vụ công tác xử lý hồ sơ giao dịch đất đai phục vụ kết nối với phần mềm một cửa điện tử để theo dõi và cung cấp tình trạng, kết quả xử lý hồ sơ giao dịch đất đai.
5. Với phương pháp hỗ trợ trực tuyến, trong quá trình triển khai, đơn vị thực hiện liên tục, kịp thời hiệu chỉnh, cập nhật và bổ sung các chức năng phần mềm theo yêu cầu đặc thù của địa phương từ quá trình vận hành, xử lý, cập nhật CSDL thường xuyên tại VPĐK đất đai tỉnh và Chi nhánh các huyện, thị, thành phố. Đảm bảo không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN TẠI THÁI NGUYÊN

6. Liên thông một cửa điện tử: đã liên thông, kết nối, trao đổi được 1.800 hồ sơ (huyện Phú Lương được 1.226 hồ sơ; huyện Võ Nhai được 169 hồ sơ và huyện Đại Từ được 405 hồ sơ)
7. Vận hành, cập nhật, xử lý hồ sơ: đã vận hành được 3.128 hồ sơ giao dịch đất đai thành công và trả kết quả (huyện Phú Lương được 2.243 hồ sơ; huyện Võ Nhai được 386 hồ sơ; huyện Đại Từ được 259 hồ sơ; các huyện, thị, thành phố còn lại thử nghiệm được 240 hồ sơ).
8. Kết quả liên thông thuế điện tử: đã liên thông thuế điện tử được 988 hồ sơ; đã có 880 hồ sơ có kết quả thông báo thuế điện tử

Việc triển khai thực tế giải pháp phần mềm VBDLIS trên địa bàn tỉnh Thái nguyên thuộc dự án VILG đã cho thấy giải pháp phần mềm đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của công tác quản lý, vận hành, cập nhật CSDL đất đai thường xuyên, kết nối một cửa điện tử và liên thông thuế điện tử. Đồng thời hỗ trợ tốt cho các nhà thầu xây dựng CSDL, kiểm tra, nghiệm thu, đối soát, tích hợp vào CSDL vận hành, ký sổ địa chính điện tử để kịp thời đưa ngay vào công tác vận hành thường xuyên.

VBDLIS - TRÌNH CHIẾU VIDEO

1. Công cụ hỗ trợ xây dựng CSDL đất đai

a) Xây dựng CSDL Địa chính:

Chuyển đổi CSDL đã xây dựng trước ngày TT 75 và TT 05 có hiệu lực:

Xây dựng mới CSDL đất đai theo TT 75 và TT 05

b) Xây dựng CSDL TKKK; QHKH

c) Xây dựng CSDL Giá đất

2. Vận hành, xử lý hồ sơ giao dịch

3. Tiện ích hỗ trợ và khai thác dữ liệu





Trao đổi và hỏi đáp